

Số: 1320/BC-SCT

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình thực hiện công tác xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2015 - 2020

I. Tình hình thực hiện công tác xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương giai đoạn 2013 - 2020

1. Công tác tham mưu cơ chế, chính sách thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia, Sở Công Thương phối hợp với các Sở, Ban ngành, UBND các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 42/2013/QĐ-UBND ngày 05/9/2013 ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Ngãi (Bao gồm các Chương trình xúc tiến nội thương và ngoại thương); Quyết định số 49/2016/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 42/2013/QĐ-UBND ngày 05/9/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Ngãi.

Sau khi Quyết định 42/2013/QĐ-UBND ngày 05/9/2013 của UBND tỉnh ban hành, Sở Công Thương tiếp tục tham mưu UBND tỉnh ban hành các chương trình kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện, cụ thể: Quyết định số 1998/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 phê duyệt Chương trình khuyến công và xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2014-2015; Quyết định số 1174/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 phê duyệt Chương trình xúc tiến thương mại (XTTM) tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 1428/QĐ-UBND ngày 02/8/2017 ban hành Kế hoạch xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020.

2. Kết quả thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương

Trong giai đoạn 2013 – 2020, Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức 04 Đoàn xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương tại 04 nước, với tổng kinh phí thực hiện là 1.079.070.000 đồng (Một tỷ, không trăm bảy mươi chín triệu, không trăm bảy mươi nghìn đồng), cụ thể:

a. Đoàn tham dự Hội chợ triển lãm quốc tế về đồ gỗ ngoài trời tại Cộng hòa Liên Ban Đức

- **Thời gian:** Từ ngày 31/8/2014 - 02/9/2014.

- **Địa điểm:** Trung tâm triển lãm Koelnmesse, Thành phố Cologne, CHLB Đức.

- **Mặt hàng trưng bày:** Sản phẩm làm bàn ghế từ gỗ.

- **Kinh phí thực hiện:** Tổng kinh phí thực hiện là 196.000.000đ (Một trăm chín mươi sáu triệu đồng chẵn).

b. Đoàn xúc tiến Đầu tư – Thương mại tại Hàn Quốc

- **Thời gian:** Từ ngày 06/6/2017 - 10/6/2017.

- **Địa điểm:** Tại Seoul, Hàn Quốc.

- **Kinh phí thực hiện:** Tổng kinh phí thực hiện là 206.000.000đ (Hai trăm lẻ sáu triệu đồng).

c. Đoàn xúc tiến Thương mại tại Hoa Kỳ

- **Thời gian:** Từ ngày 22/9/2018 - 29/9/2018.

- **Địa điểm:** Tại Los Angeles, Seattle, Hoa Kỳ.

- **Kinh phí thực hiện:** Tổng kinh phí thực hiện là 547.500.000đ (Năm trăm bốn mươi bảy triệu, năm trăm nghìn đồng).

d. Đoàn tham gia Hội chợ kinh tế thương mại biên giới Trung – Việt tại Trung Quốc.

- **Thời gian:** Từ ngày 02/12/2018 - 06/12/2018.

- **Địa điểm:** Tại Trung tâm Hội chợ triển lãm Quốc tế Hà Khẩu, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc.

- **Kinh phí thực hiện:** Tổng kinh phí thực hiện là 129.570.000đ (Một trăm hai mươi chín triệu, năm trăm bảy mươi nghìn đồng).

II. Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương giai đoạn 2013 - 2020

1. Kết quả đạt được

- Kim ngạch xuất khẩu không ngừng tăng trưởng qua các năm, thị trường xuất khẩu luôn được mở rộng, cụ thể: Năm 2016 kim ngạch xuất khẩu đạt 365 triệu USD, năm 2020 tăng lên 1.409 triệu USD, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2016 - 2020 là 29,1%/năm. Thị trường xuất khẩu mở rộng trên 40 quốc gia, trong đó nhiều nhất là các nước: Hoa Kỳ, Trung Quốc, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc và ASEAN...

- Giúp một số doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm tại các Hội chợ triển lãm lớn của quốc tế, giúp doanh nghiệp củng cố thị trường hiện có và tiếp

tục tham nhập, mở rộng thị trường xuất khẩu sang một số nước khác sau khi tham gia hội chợ.

- Thông qua các Đoàn xúc tiến Đầu tư – Thương mại đã kết nối và truyền tải thông điệp về tình hình thu hút đầu tư, tìm năng xuất khẩu của tỉnh Quảng Ngãi đến với các nước.

- Giúp các cơ quan quản lý nhà nước nắm bắt được các quy định, thị hiếu, yêu cầu về tiêu chuẩn hàng hóa của một số quốc gia để có định hướng chính xác trong việc hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia hoạt động xúc tiến thương mại ở nước ngoài đạt hiệu quả cao hơn.

2. Những tồn tại khó khăn

- Nhân sự tham gia đoàn xúc tiến thương mại có nhiều thành phần là cán bộ thuộc các cơ quan quản lý nhà nước, thành phần đại diện các doanh nghiệp ít tham gia.

- Các đơn vị được giao tổ chức các hoạt động xúc tiến chưa nắm bắt được nhu cầu cụ thể, chính xác của doanh nghiệp như: Chưa nắm bắt được doanh nghiệp cần thâm nhập thị trường nào là phù hợp, sản phẩm của doanh nghiệp nào đủ điều kiện để tham gia xuất khẩu, sản phẩm doanh nghiệp nào cần bổ sung điều kiện gì để có thể tham gia...

- Mặc dù được nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí khi thực hiện xúc tiến ngoại thương tìm kiếm thị trường xuất khẩu nhưng các doanh nghiệp còn ngại tham gia, vì chi phí cao. Khi tham gia một Hội chợ được tổ chức ở nước ngoài, các khoản chi phí phát sinh như: Chi phí ăn ở, đi lại của ít nhất 02 nhân viên, chi phí thuê gian hàng, chi phí vận chuyển hàng hóa, ... trong khi đó, doanh nghiệp chỉ được hỗ trợ một phần kinh phí như: Vé máy bay từ Việt Nam sang nước ngoài và ngược lại cho 01 nhân viên/doanh nghiệp, chi phí thuê gian hàng; các khoản còn lại doanh nghiệp phải tự lo. Chính vì vậy, công tác xúc tiến thương mại của các doanh nghiệp còn rất hạn chế, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ (đối tượng cần được hỗ trợ và ưu tiên hỗ trợ).

- Thị trường xuất khẩu của các doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi trải rộng trên 40 quốc gia nhưng phần lớn là thị trường của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các doanh nghiệp trong nước có quy mô tương đối lớn; các doanh nghiệp có quy mô nhỏ gặp rất nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm thị trường xuất khẩu nên đa phần là thực hiện xuất khẩu ủy thác hoặc bán đứt cho các doanh nghiệp lớn có thị trường ổn định để xuất khẩu.

- Số lượng doanh nghiệp của tỉnh Quảng Ngãi quy mô nhỏ chiếm tỷ lệ lớn, sản phẩm rất đa dạng nhưng phần lớn sản phẩm của các doanh nghiệp này chưa đáp ứng được các tiêu chuẩn về truy xuất nguồn gốc, mã số vùng trồng, đóng gói ghi nhãn, an toàn vệ sinh thực phẩm, xây dựng thương hiệu, ... nên gặp rất nhiều khó khăn trong việc tìm chọn sản phẩm đủ tiêu chuẩn để hỗ trợ xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường, khách hàng ở nước ngoài.

III. Đề xuất, kiến nghị

1. Đối với các doanh nghiệp

Nắm bắt kịp thời các chính sách của Nhà nước để sớm tiếp cận với chính sách mới, đặc biệt là các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; chủ động tổ chức lại sản xuất, đa dạng hóa nguồn nguyên liệu đầu vào, chuẩn hóa sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, chủ động tìm kiếm thị trường tiêu thụ,... bảo đảm ổn định sản xuất kinh doanh.

2. Đối với các sở ngành; UBND các địa phương

Tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh trong việc chuẩn hóa sản phẩm như: truy xuất nguồn gốc, mã số vùng trồng, đóng gói ghi nhãn, an toàn vệ sinh thực phẩm, xây dựng thương hiệu để tạo tiền đề cho công tác xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương đạt hiệu quả.

3. Đối với UBND tỉnh

- Ban hành cơ chế chính sách để thu hút đầu tư kinh doanh các dịch vụ Logistics có quy mô tại các điểm đầu mối của tỉnh như: trên tuyến quốc lộ 1A, Cảng Dung Quất để phục vụ nhu cầu của các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

- Trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định nội dung và mức kinh phí hỗ trợ thực hiện chương trình xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh tìm kiếm thị trường, xuất khẩu hàng hóa sang các nước mà Việt Nam đã ký kết Hiệp định thương mại tự do.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện công tác xúc tiến thương mại phát triển ngoại thương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2015 – 2020, Sở Công Thương kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- GD, các PGD sở;
- Phòng KHTCTH sở;
- Lưu: VT, QLXNK.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đỗ Tiến Đạt